

*Tây Ninh, ngày 14 tháng 04 năm 2014*

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2013, KẾ HOẠCH NĂM 2014**

### **PHẦN 1. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**

#### **I. Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô**

##### **1. Tình hình chung**

Vào những tháng cuối năm 2013, tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã có những dấu hiệu phục hồi tích cực. Châu Âu thoát khỏi suy thoái dài nhất trong lịch sử, khu vực đồng tiền chung Euro lần đầu tiên tăng trưởng dương kể từ Quý 4/2011. Kinh tế Mỹ cũng cho thấy sự phục hồi khả quan với mức tăng trưởng khoảng 2%.

Kinh tế Việt Nam năm 2013 cũng chưa thực sự khả quan. Tăng trưởng kinh tế năm 2013 ước đạt khoảng 5,42%, tăng trưởng thấp, tỷ trọng đầu tư giảm và chất lượng tăng trưởng kinh tế vẫn chưa được cải thiện. Tuy vậy, nền kinh tế vẫn có những nét khá tích cực trong năm 2013 cụ thể: Lạm phát cả năm tăng khoảng 6,42% và tăng ở mức thấp nhất trong 10 năm qua; Tỷ giá duy trì ở mức ổn định và xoay quanh 21.100 VND/USD; Lãi suất cho vay và huy động đã giảm khá mạnh so với năm trước,...

##### **2. Ngành đường**

Trong năm 2013, tình hình ngành mía đường thế giới và trong nước gặp rất nhiều khó khăn. Sản lượng đường thế giới và trong nước niên vụ 2012 - 2013 đều đạt kỷ lục. Theo báo cáo của Tổ chức Đường thế giới, sản lượng đường thế giới tháng 5-2013 trên 187 triệu tấn, vượt 7,5 triệu tấn so với vụ trước và thừa cung 10,2 triệu tấn. Tình trạng thừa cung dẫn đến giá đường thế giới và trong nước đều giảm.

Hiện nay, lượng đường tồn kho lớn và nguồn cung lớn hơn cùng kỳ, cộng với đường nhập lậu chưa được ngăn chặn hiệu quả tạo áp lực đầu ra sẽ càng lớn. Cùng với việc các nhà máy đường miền Nam đầu tư tại Lào, Campuchia có thể tham gia vào nguồn cung trong nước, đã tạo áp lực không nhỏ về việc tiêu thụ trong thời gian tới.

#### **II. Kết quả thực hiện**

##### **1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013**

- Trong năm 2013, Công ty đã tổ chức ép 866.275 tấn mía, sản xuất được 128.294 tấn đường thành phẩm và tiêu thụ được 128.267 tấn đường, vượt 16% kế hoạch nhưng doanh thu thuần

chỉ hoàn thành 96% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 275 tỷ đồng, chỉ hoàn thành 75% kế hoạch.

| STT      | Chỉ tiêu                               | ĐVT        | Kế hoạch năm 2013 | TH năm 2013 | % TH/KH |
|----------|----------------------------------------|------------|-------------------|-------------|---------|
| <b>A</b> | <b>Sản lượng mía ép</b>                | Tấn        | 1.000.000         | 866.275     | 87%     |
| <b>B</b> | <b>Sản lượng đường thô nguyên liệu</b> | Tấn        | 24.051            | 51.681      | 215%    |
| <b>C</b> | <b>Sản lượng sản xuất</b>              |            |                   |             |         |
| 1        | Đường                                  | Tấn        | 110.450           | 128.294     | 116%    |
| 2        | Mật rỉ                                 | Tấn        | 50.000            | 45.921      | 92%     |
| 3        | Điện thương phẩm                       | Mw         | 46.000            | 41.187      | 90%     |
| <b>D</b> | <b>Sản lượng tiêu thụ</b>              |            |                   |             |         |
| 1        | Đường                                  | Tấn        | 110.450           | 128.267     | 116%    |
| 2        | Mật rỉ                                 | Tấn        | 50.000            | 50.898      | 102%    |
| 3        | Điện thương phẩm                       | Mw         | 46.000            | 41.099      | 89%     |
| <b>E</b> | <b>Kết quả kinh doanh</b>              |            |                   |             |         |
| 1        | Doanh thu thuần                        | Triệu đồng | 2.314.330         | 2.220.040   | 96%     |
| 2        | LN trước thuế                          | Triệu đồng | 365.458           | 275.493     | 75%     |

- Doanh thu từ đường chiếm 89%, còn lại là doanh thu từ mật rỉ, điện và một số sản phẩm khác chiếm tỷ trọng không đáng kể. Chính vì thế, sự sụt giảm mạnh của giá đường trong năm 2013 đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh chung của Công ty. Bên cạnh đó, các yếu tố về chi phí nguyên vật liệu, chi phí bán hàng cũng làm cho kết quả không đạt được như kỳ vọng. Mục tiêu giữ vững vùng nguyên liệu trong dài hạn nên Công ty chấp nhận mua mía với giá cao hơn 1% so với cùng kỳ vụ 2011-2012. Chi phí bán hàng tăng 42% so với kế hoạch do chi phí vận chuyển gia tăng khi Công ty mở rộng phạm vi kinh doanh đến các tỉnh phía Bắc.
- Nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế trong quá trình điều phối sản xuất, dự báo biến động thị trường trong năm 2013, Công ty đã chủ động có những giải pháp thiết thực trong công tác quản lý, chuẩn bị sẵn sàng cho vụ mùa 2013-2014, tiến hành chấn chỉnh các hoạt động, rà soát và tiết giảm chi phí đặc biệt những biện pháp nâng cao hiệu suất thu hồi đường từ khâu tổ chức đồn chặt trên đồng ruộng đến khâu vận chuyển về nhà máy và đưa vào sản xuất.

## 2. Tình hình tài chính

### 2.1. Tình hình tài sản

Đvt: triệu đồng

| Chỉ tiêu            | Năm 2013         |             | Năm 2012         |             | Tăng (giảm)    |             |
|---------------------|------------------|-------------|------------------|-------------|----------------|-------------|
|                     | Giá trị          | %           | Giá trị          | %           | Giá trị        | %           |
| Tài sản ngắn hạn    | 1.796.911        | 55%         | 1.421.289        | 54%         | 375.622        | +26%        |
| Tài sản dài hạn     | 1.453.139        | 45%         | 1.213.104        | 46%         | 240.035        | +20%        |
| <b>Tổng tài sản</b> | <b>3.250.050</b> | <b>100%</b> | <b>2.634.393</b> | <b>100%</b> | <b>615.657</b> | <b>+23%</b> |

Tổng tài sản đến 31/12/2013 đạt 3.250 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ tương ứng tăng 616 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn 1.797 tỷ đồng tăng 26% so cùng kỳ, chiếm 55% tổng tài sản.

## 2.2. Tình hình nợ phải trả

*Đvt: triệu đồng*

| Chỉ tiêu                | Năm 2013         |            | Năm 2012       |            | Tăng (giảm)    |             |
|-------------------------|------------------|------------|----------------|------------|----------------|-------------|
|                         | Giá trị          | %          | Giá trị        | %          | Giá trị        | %           |
| Nợ ngắn hạn             | 1.331.029        | 94%        | 889.469        | 95%        | 441.560        | +50%        |
| Nợ dài hạn              | 78.297           | 6%         | 49.166         | 5%         | 29.131         | +59%        |
| <b>Tổng nợ phải trả</b> | <b>1.409.326</b> | <b>43%</b> | <b>938.635</b> | <b>36%</b> | <b>470.691</b> | <b>+50%</b> |

Tổng nợ tại thời điểm 31/12/2013 đạt 1.409 tỷ đồng, tăng 50% so với năm 2012, trong đó tăng chủ yếu là tăng giá trị nợ ngắn hạn. Tuy nhiên, tỷ số nợ/tổng nguồn vốn duy trì an toàn 43% và vẫn đảm bảo tỷ số thanh khoản ở mức 1,35.

## 3. Tổ chức nhân sự

- Trong năm, tình hình nhân sự duy trì ổn định, tổng số lao động đến tháng 12/2013 là 517 nhân viên chính thức và gần 300 lao động thời vụ.
- Công tác tuyển dụng: xúc tiến nhanh chóng việc tìm nguồn ứng viên và tổ chức phỏng vấn, tỷ lệ tuyển chọn được ứng viên trong năm bình quân đạt khoảng 100% đáp ứng được nguồn lực cho các phòng ban.
- Công tác đào tạo: đã tổ chức 58 khóa đào tạo (trong đó: thực hiện 47/72 khóa, đạt 65% so với kế hoạch đào tạo năm 2013. Ngoài ra thực hiện thêm 11 khóa đào tạo phát sinh ngoài kế hoạch, chiếm 15 % so với tổng số khóa theo kế hoạch).
- Công tác duy trì, ổn định nguồn nhân lực: thực hiện việc chi trả lương, thưởng, các chế độ đãi ngộ cho CBNV kịp thời, tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Công ty.
- Xây dựng, hoàn thiện và ban hành 8 văn bản lập quy trong hệ thống quản trị nguồn nhân lực nhằm thuận tiện cho việc quản lý nhân sự toàn công ty. Đặc biệt trong đó Công ty và tập thể NLD đã thỏa thuận ký kết thành công Thỏa ước lao động tập thể mới. Nội quy lao động cũng được sửa đổi bổ sung kịp thời cho phù hợp với Bộ luật lao động mới ban hành.
- Trong năm 2013, TTCS đã có một số thay đổi về bộ máy tổ chức, như sau:

### ✓ Bổ nhiệm vị trí mới

| STT | Họ tên            | Vị trí              | Ngày nhận quyết định |
|-----|-------------------|---------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Hoàng Tuấn | Phó TGD Thường trực | 15/07/2013           |
| 2   | Trương Thị Hồng   | Phó TGD Hỗ trợ      | 15/07/2013           |
| 3   | Nguyễn Văn Đệ     | Phó TGD Tài chính   | 15/07/2013           |
| 4   | Đinh Văn Hiệp     | Phó TGD Nông nghiệp | 01/07/2013           |

✓ Một số thay đổi trong Ban điều hành

| STT | Họ tên          | Vị trí               | Ngày thôi giữ chức vụ | Lý do                     |
|-----|-----------------|----------------------|-----------------------|---------------------------|
| 1   | Trịnh Minh Châu | Phó TGD Thường trực  | 15/07/2013            | Chuyển công tác           |
| 2   | Trương Thị Hồng | Phó TGD Tài chính    | 15/07/2013            | Bổ nhiệm vào chức vụ khác |
| 3   | Nguyễn Văn Đệ   | Giám đốc Tài chính   | 15/07/2013            | Bổ nhiệm vào chức vụ khác |
| 4   | Đinh Văn Hiệp   | Giám đốc Nông nghiệp | 01/07/2013            | Bổ nhiệm vào chức vụ khác |
| 5   | Lê An Khang     | Giám đốc Khối Hỗ trợ | 01/06/2013            | Chuyển công tác           |
| 6   | Phạm Hồng Dương | Phó TGD Kỹ thuật     | 01/03/2013            | Chuyển công tác           |

✓ Tinh gọn bộ máy tổ chức đợt 1:

Sáp nhập Phòng tài chính và Phòng kế hoạch thành phòng Tài chính – Kế hoạch.

**4. Tình hình thực hiện các dự án**

- Dự án EBTN: Ngày 29/07/2008 UBND Tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định số 1662/QĐ-UBND cho Công Ty thuê diện tích 14.682,3 m<sup>2</sup>. Ngày 31/12/2013, Sở Tài nguyên môi trường tỉnh đã cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án EBTN cho TTCS. Năm 2013, dự án đang tiếp tục được triển khai và dự kiến khởi vãn phòng Sacombank hoàn thiện trong năm 2014, trung tâm thương mại hoàn tất nghiệm thu và đi vào hoạt động vào năm 2015.
- Hoàn thành nâng công suất dự án lên 9800 TMN với tổng vốn đầu tư 47 tỷ đồng, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, tối đa hóa dây chuyền thiết bị và giảm áp lực đồn chặt cho bà con nông dân..
- Hoàn thành dự án Affinage (luyện đường thô) với vốn đầu tư 7,2 tỷ đồng, đảm bảo mục tiêu luyện đường 30.000 – 35.000 tấn/ năm, góp phần gia tăng sản lượng đường RE cho TTCS.
- Dự án Cồn thực phẩm: Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh, TTCS đang đầu tư sản xuất sản phẩm cồn thực phẩm. Năm 2013 dự án đã được phát thảo sơ bộ và dự kiến triển khai thực hiện vào năm 2014 và nghiệm thu đưa vào sử dụng 2015.

Đầu tư cơ giới hóa: Trong năm 2013, TTCS đã đầu tư thêm một máy thu hoạch mía John Deere với giá trị đầu tư là khoảng 8,1 tỷ đồng, làm giảm áp lực về nhân công đồn chặt, giảm chi phí thu hoạch giúp nông dân cải thiện thu nhập từ đó nhà máy có thể giảm chi phí đầu vào sản xuất.

## 5. Tình hình đầu tư tài chính

| STT | Khoản mục                                 | Số dư 01/01/2013 |                  | Số dư 31/12/2013 |                  | Cổ tức +<br>thặng dư<br>(Trđ) | Tỷ lệ sở<br>hữu (%) |
|-----|-------------------------------------------|------------------|------------------|------------------|------------------|-------------------------------|---------------------|
|     |                                           | Số lượng<br>CP   | Giá trị<br>(Trđ) | Số lượng<br>CP   | Giá trị<br>(Trđ) |                               |                     |
| 1   | Cty CP Bourbon An Hòa (BAC)               | 24.500.000       | 245.000          | 24.500.000       | 245.000          |                               | 49,00%              |
| 2   | CP Cty CP Đường Biên Hòa (BHS)            | 6.815.148        | 129.531          | 13.630.296       | 197.682          | 13.630                        | 21,64%              |
| 3   | Cty CP Đường La Ngà                       | 2.040.802        | 61.224           | 2.040.802        | 61.224           | 4.490                         | 24,89%              |
| 4   | Cty CP Đường Ninh Hòa (NHS)               | 2.996.602        | 44.949           | 5.993.204        | 74.915           | 4.495                         | 9,87%               |
| 5   | Cty CP Mía đường nhiệt điện Gia Lai (SEC) | 2.500.000        | 48.823           | 6.720.000        | 99.561           | 5.460                         | 24,13%              |
| 6   | Cty CP đường Nước Trong                   | 0                | 0                | 1.389.302        | 53.766           | 2.778                         | 23,95%              |
| 7   | Trung tâm NC&UĐMĐ TTC                     | 0                | 0                | 720.000          | 7.200            |                               | 24,00%              |
| 8   | Cty CP CNHC TN (Tanichem)                 | 0                | 0                | 3.157.920        | 31.579           |                               | 26,32%              |
|     | <b>Tổng cộng</b>                          |                  | <b>529.527</b>   |                  | <b>770.928</b>   | <b>30.853</b>                 |                     |

## 6. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

### Công tác nguyên liệu

- Trong năm 2013, cùng với những khó khăn thách thức của ngành đường nói chung và đối với TTCS nói riêng thì việc đầu tư, quy hoạch và phát triển vùng nguyên liệu được xem là nhân tố sống còn đối với công ty. Công ty đã phối hợp với Nhà máy đường Biên Hòa Tây Ninh thực hiện chuyển giao vùng nguyên liệu theo quy hoạch trên nguyên tắc đảm bảo lợi ích cho nông dân và giảm chi phí vận chuyển cho 02 nhà máy từ đó gia tăng hiệu quả hoạt động cho công ty.
- Trong công tác thu hoạch và vận chuyển mía về nhà máy công ty đã thực hiện chương trình 4 cải tiến bao gồm chặt sát gốc, mía sạch, mía tươi, mía chín chương trình này đã mang lại kết quả khả quan cho vụ thu hoạch 2013-2014 với chữ đường bình quân những tháng đầu vụ đạt 9,4 CCS tăng 12% so với cùng kỳ vụ 2012-2013.
- Ngoài ra, áp dụng cơ giới hóa trong khâu trồng và thu hoạch trên đồng ruộng cho bà con nông dân cũng đem lại hiệu quả cao ngoài mong đợi. Việc đưa máy trồng mía hàng đôi và máy thu hoạch trên 6 cánh đồng mẫu lớn (Nông trường Hưng Thịnh, Long Phước, Lợi

Thuận, Trại Bourbon Bến Cầu, công ty 22/12 và cánh đồng mẫu lớn tại xã Tân Lập) giúp giảm thiểu chi phí sản xuất mía, tăng nhanh thời gian giao mía về nhà máy từ đó giữ được chữ đường của mía và đảm bảo thu nhập, hướng nông dân gắn kết với cây mía.

#### **Công tác tổ chức sản xuất**

- Công tác sản xuất: Trong năm 2013, nhà máy đã ép được 866.275 tấn mía, đạt 87% so với kế hoạch; sản lượng đường thành phẩm đạt 128.294 tấn (tăng 16% so với kế hoạch), sản lượng mật rỉ đạt 45.921 tấn và điện đạt 41.187 Mwh.
- Công tác đầu tư mới năm 2013: Nhà máy đã thực hiện được 24/27 hạng mục, đạt 89% so với kế hoạch với tổng chi phí đã thực hiện 17,127 tỷ đồng/37,57 tỷ đồng.

#### **Công tác kinh doanh - hỗ trợ bán hàng**

- Trong năm 2013, sản lượng tiêu thụ đường RE của TTCS đạt hơn 128.267 tấn đường vượt 16% so với kế hoạch và tăng 29% so với cùng kỳ, duy trì và có được lượng khách hàng ổn định, giữ vững thị phần cũng như khẳng định vị thế của TTCS tại thị trường nội địa. Nhóm cơ cấu khách hàng của TTCS năm 2013 gồm 02 nhóm chính; nhóm khách hàng công nghiệp và nhóm khách hàng tiêu dùng trong đó xác định khách hàng công nghiệp là đối tượng chính, hiện đang chiếm 90-95% lượng khách hàng của TTCS. Công ty luôn duy trì mối quan hệ chiến lược và phát triển đáng kể về sản lượng cung ứng cho nhóm khách hàng này cụ thể trong năm 2013 tổng sản lượng tiêu thụ tăng 143% so với cùng kỳ 2012 chủ yếu ở các công ty thuộc lĩnh vực giải khát, thực phẩm, dược phẩm và trong xu thế hiện nay việc đảm bảo vệ sinh và chất lượng thực phẩm phải được đặt ra hàng đầu, và sản phẩm của TTCS luôn đáp ứng rất tốt về nhu cầu này.
- Đối với các sản phẩm dành cho người tiêu dùng, TTCS thực hiện các hoạt động quảng bá về chất lượng đường Mimosa, Bonsu nhằm tăng tốc độ nhận biết thương hiệu và uy tín thương hiệu với phương châm “đường tinh luyện cao cấp đạt tiêu chuẩn Châu Âu, phục vụ vì sức khỏe cộng đồng” nhằm chuyển tải thông tin về sản phẩm an toàn, tinh khiết, siêu sạch đến với khách hàng.
- Công ty đã nhập khẩu thành công 23.000 tấn đường thô nguyên liệu và đã xuất khẩu 6,500 tấn đường thành phẩm cung ứng cho các công ty công nghiệp có hạn mức nhập khẩu theo hình thức xuất khẩu tại chỗ. Qua đó, Công ty tạo được niềm tin với đối tác về thái độ phục vụ chu đáo và chất lượng cao của sản phẩm đường RE, làm nền tảng thúc đẩy cho chương trình xuất khẩu trong những năm tiếp theo.
- Ngoài ra, Công ty đã linh hoạt trong việc mở rộng đầu tư chiến lược nhằm gia tăng lợi thế, gia tăng giá trị cho Công ty và cổ đông. TTCS chủ yếu đầu tư chiến lược vào các doanh nghiệp cùng ngành đường như: Công ty mía đường Nhiệt điện Gia Lai, Công ty cổ phần đường Ninh Hòa, Công ty cổ phần đường La Ngà, Công ty cổ phần đường Biên

Hòa, Công ty cổ phần đường Nước Trong, nhằm tận dụng các ưu thế lẫn nhau và gia tăng lợi thế cạnh tranh cho TTCS trong xu thế hội nhập.

### **Công tác xã hội**

Các hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái đã được Công ty tiếp tục triển khai trong năm với tổng kinh phí hơn 2 tỷ đồng. Ngoài ra, CBNV Công ty còn tham gia các hoạt động như:

- Tham gia hoạt động “Hiến máu nhân đạo”: có hơn 100 đoàn viên tình nguyện tham gia với 76 đơn vị máu.
- Công đoàn viên tham gia quyên góp được 9.230.000 đồng ủng hộ nạn nhân chất độc gia cam/dioxin, quyên góp 1.200.000 đồng cho Quỹ hỗ trợ cựu Thanh niên xung phong, vận động quyên góp 12.685.000 đồng hưởng ứng chương trình “Tấm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa”...
- BCH công đoàn đã thành lập “Quỹ hỗ trợ mượn vốn” để tạo điều kiện cho các đoàn viên công đoàn khi gặp hoàn cảnh khó khăn với tổng số vốn 147.764.310 đồng, kịp thời thăm hỏi các trường hợp các đoàn viên ốm đau hoặc gia đình có hữu sự.

### **7. Những hoạt động nổi bật năm 2013**

- Năm 2013 công ty đã đưa cơ giới hóa về khâu trồng và thu hoạch thực hiện trên cánh đồng mẫu lớn (Nông trường Hưng Thịnh, Long Phước, Lợi Thuận và Trại Bourbon Bến Cầu).
- Thực hiện chương trình cải tiến trong công tác thu hoạch, vận chuyển mang lại kết quả đáng khích lệ trong giai đoạn đầu vụ thu hoạch vụ mùa 2013-2014.
- Hoàn thành và nghiệm thu thành công Dự án nâng công suất nhà máy lên 9.800 TMN vào 08/03/2013.
- Hoàn thành và nghiệm thu thành công Công trình xưởng hoà tan đường thô vào 17/05/2013
- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 18 năm thành lập Công ty, ngày 29/08/2013.
- Ngày 02/01/2013: Công ty được Thủ Tướng Chính Phủ trao tặng Giải Vàng Chất lượng quốc gia năm 2012.
- Công ty được Báo Nhịp cầu đầu tư bình chọn là 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2013.
- Ngày 29/03/2013: Công ty được UBND Tỉnh Tây Ninh trao tặng bằng khen “Đã có nhiều thành tích trong vụ sản xuất 12-13”.
- Ngày 10/06/2013: Công ty được UBND Tỉnh Tây Ninh trao tặng bằng khen “Đã có nhiều đóng góp cho Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Tỉnh Tây Ninh”.

- Ngày 17/05/2013: Công ty đạt bằng khen “Đã có thành tích chấp hành tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2012”.
- Ngày 03/07/2013: Công ty được Chủ tịch nước trao tặng “Huân Chương lao động hạng 3”.

## **Phần 2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**

### **I. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014**

Năm 2014, tuy bối cảnh kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ tăng trưởng tốt hơn năm 2013 và các chỉ tiêu kinh tế có chiều hướng tích cực, nhưng giá đường thế giới sẽ còn diễn biến phức tạp và có xu hướng giảm. Trước tình hình này, Ban điều hành đã vạch ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 trên cơ sở thận trọng và đảm bảo tính khả thi, cụ thể như sau:

| <b>CHỈ TIÊU</b>                         | <b>ĐVT</b> | <b>TH 2013</b> | <b>KH 2014</b> | <b>Tăng trưởng (%)</b> |
|-----------------------------------------|------------|----------------|----------------|------------------------|
| Sản lượng mía ép                        | tấn        | 866.275        | 952.000        | +10%                   |
| Sản lượng đường thô nguyên liệu         | tấn        | 51.681         | 40.000         | -23%                   |
| Sản lượng đường thành phẩm              | tấn        | 128.294        | 128.650        | +0,28%                 |
| Sản lượng đường tiêu thụ                | tấn        | 128.267        | 130.000        | +1,35%                 |
| Tổng doanh thu thuần (bao gồm phụ phẩm) | tỷ đồng    | 2.220          | 2.096          | -5,60%                 |
| Lợi nhuận trước thuế                    | tỷ đồng    | 275            | 160            | -42%                   |

### **II. Một số giải pháp chính trong năm 2014**

#### **1. Về nguyên liệu**

Trước tình hình cạnh tranh gay gắt giữa cây mía và các loại cây trồng khác trong giai đoạn hiện nay và diện tích mía có nguy cơ sụt giảm do đó để chủ động về nguyên liệu đảm bảo sản lượng cho sản xuất đường từ mía, TTCS đã đề ra các giải pháp chính nhằm giữ vững diện tích hiện có và phát huy tối đa hiệu quả mang lại cho nông dân trồng mía, cụ thể như sau:

- Tập trung công tác khuyến nông, nâng cao năng suất chất lượng mía nguyên liệu nhằm tăng sản lượng đường trên 1 hecta mía, từ đó gia tăng lợi nhuận cho nông dân thông qua các giải pháp như tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các chính sách đến người trồng mía, tiếp tục khảo nghiệm nghiên cứu các loại giống mới, phân tích đất và thử nghiệm các loại phân bón để nâng cao sản lượng, chữ đường.
- Tiếp tục đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư cho nông dân góp phần giảm giá thành cây mía nhằm hướng đến gia tăng năng lực cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập.

- Tiếp tục duy trì công tác thu hoạch đồn chặt để đảm bảo mía tươi, mía sạch khi về nhà máy.
- Đầu tư máy móc thiết bị, đưa cơ giới hóa toàn bộ trồng khâu trồng, thu hoạch trên cánh đồng và mở rộng thêm các cánh đồng mẫu lớn làm nền tảng phát triển vùng nguyên liệu tập trung trong tương lai.
- Đầu tư cơ sở hạ tầng trọng yếu: kênh tưới mía vào mùa khô và kênh tiêu chống ngập úng, đường vận chuyển mía,... đặc biệt nghiên cứu mô hình tưới mía phù hợp cho từng vùng nguyên liệu.
- Tăng cường chăm sóc nông dân, chú trọng đây là kênh khách hàng huyết mạch, quyết định sự sống còn của nhà máy trong việc đảm bảo vùng nguyên liệu.
- Củng cố và cơ cấu lại nhân sự một cách hợp lý nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động cho công ty đảm bảo ổn định đoàn kết, phát triển bền vững.

## **2. Về sản xuất**

- Cải thiện năng suất lao động tăng 5%.
- Nâng cao hệ số tổng thu hồi mục tiêu không thấp hơn 80.5%, đảm bảo an toàn thiết bị phân đầu không thấp hơn 98.6%, đảm bảo sản phẩm không phù hợp/đường thành phẩm ở mức nhỏ hơn 0.12%, ...
- Xác định công suất hợp lý và đạt hiệu quả tối ưu trong dây chuyền sản xuất.
- Tập trung dự án sản xuất cồn thực phẩm Alcohol với công suất 100.000 lít/ngày, ( tương đương 21 triệu lít/năm) nhằm tối ưu hóa chi phí sản xuất hướng đến mục tiêu hạ thấp giá thành đường thành phẩm nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh của TTCS trong thời kỳ hội nhập.

## **3. Về nhân sự**

- Hoàn thiện hệ thống đánh giá KPI theo BSC để việc đánh giá hiệu quả hơn, kết quả thực hiện công việc/mục tiêu gắn kết giữa các nhân - đơn vị - công ty.
- Đánh giá năng lực CBCNV nhằm tuyển chọn đội ngũ tiềm năng kế thừa để có cơ sở xây dựng chương trình đào tạo cho phù hợp.
- Chuẩn hóa hệ thống thang lương cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Tinh gọn bộ máy tổ chức đợt 2 sau khi kết thúc vụ sản xuất 2013-2014.

## **4. Về kinh doanh**

- Phối hợp với sản xuất để đa dạng hóa sản phẩm với chất lượng và mức giá tương xứng nhằm gia tăng sự chọn lựa cho khách hàng.
- Duy trì các mối quan hệ và từng bước trở thành đối tác chiến lược về gia công- xuất khẩu của các tên tuổi lớn trong lĩnh vực đường và nông sản của thế giới, vừa đảm bảo sản lượng bán vừa để đảm bảo hình ảnh chuyên nghiệp ở tầm quốc tế của TTCS.

- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu mới cho TTCS sau quá trình chuyển đổi tên công ty hoàn tất. Tham gia các hội chợ, Hội Thảo, Hội nghị quốc tế về mía đường trong khu vực nhằm quảng bá hình ảnh, sản phẩm đến các khách hàng xuất khẩu.

#### **5. Một số nhiệm vụ khác**

- Tăng cường khai thác các nguồn vốn lãi suất thấp.
- Chú trọng công tác kiểm soát chi phí nhằm đảm bảo giá thành mục tiêu.
- Phân tích đánh giá và cấu trúc lại danh mục đầu tư các công ty cùng ngành, hướng đến quá trình M&A nhằm phát huy tối đa các giá trị có thể công hưởng, tăng cường năng lực cạnh tranh trong xu thế hội nhập.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN BÁ CHỦ**